

**DANH SÁCH PHÒNG XÉT NGHIỆM ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN SINH HỌC**  
*Cập nhật đến ngày 12/6/2025*

| Stt | Tên cơ sở có phòng xét nghiệm                               | Tên phòng xét nghiệm           | Đạt tiêu chuẩn ATSH | Thực trạng                |                               | Ngày cấp/công bố | Thời hạn kể từ ngày cấp/công bố |
|-----|-------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------------------|---------------------------|-------------------------------|------------------|---------------------------------|
|     |                                                             |                                |                     | <i>SYT cấp theo TT 29</i> | <i>Tự công bố theo ND 103</i> |                  |                                 |
| 1.  | Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh                           | Vi sinh                        | Cấp II              |                           | X                             | 04/3/2020        |                                 |
|     |                                                             | Xét nghiệm HIV                 | Cấp II              |                           | X                             | 04/3/2020        |                                 |
|     |                                                             | Ký sinh trùng                  | Cấp I               |                           | X                             | 04/3/2020        |                                 |
| 2.  | Bệnh viện Mắt tỉnh Đắk Lắk – 90 Trần Phú, Tp. Buôn Ma Thuột | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I               |                           | X                             | 20/6/2024        |                                 |
| 3.  | BVĐK thị xã Buôn Hồ                                         | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I               |                           | X                             | 14/10/2019       |                                 |
|     |                                                             | Vi sinh                        | Cấp II              |                           | X                             | 10/7/2019        |                                 |
| 4.  | TTYT huyện Krông Năng                                       | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I               |                           | X                             | 29/7/2019        |                                 |
| 5.  | BVĐK Tp. Buôn Ma Thuột                                      | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp II              |                           | X                             | 26/8/2024        |                                 |
| 6.  | TTYT huyện Buôn Đôn                                         | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I               |                           | X                             | 09/6/2020        |                                 |
|     |                                                             | Vi sinh                        | Cấp II              |                           | X                             | 10/12/2018       |                                 |
| 7.  | TTYT huyện Cư M'gar                                         | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp II              |                           | X                             | 21/8/2020        |                                 |
| 8.  | TTYT huyện Ea Kar                                           | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp I               |                           | X                             | 23/4/2020        |                                 |
| 9.  | TTYT huyện Krông Bông                                       | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp I               |                           | X                             | 20/01/2022       |                                 |
| 10. | TTYT huyện Ea H'Leo                                         | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I               |                           | X                             | 11/4/2021        |                                 |
| 11. | BVĐK Thiện Hạnh                                             | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I               |                           | X                             | 17/4/2020        |                                 |
|     |                                                             | Vi sinh                        | Cấp II              |                           | X                             | 01/7/2019        |                                 |
| 12. | PKĐK Nguyên Dung – 48 Phan Chu Trinh, Tp. BMT               | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I               |                           | X                             | 05/02/2020       |                                 |

|     |                                                                  |                                |        |  |   |            |  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------|--------|--|---|------------|--|
| 13. | PXN Châu Ban – 83 Hùng Vương, TT. Quảng Phú, huyện Cư M'gar      | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I  |  | X | 23/5/2022  |  |
| 14. | TTYT huyện Krông Ana                                             | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I  |  | X | 10/3/2020  |  |
| 15. | PKĐK Hoàn Hảo – 10 Ngô Quyền, Tp. BMT                            | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I  |  | X | 03/4/2023  |  |
|     |                                                                  | Vi sinh                        | Cấp II |  | x | 23/9/2021  |  |
| 16. | PKĐK Kỹ thuật cao – 30 Trần Nhật Duật, Tp. BMT                   | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 19/01/2022 |  |
| 17. | BVĐK khu vực 333 – Thôn 1, xã Ea Đar, huyện Ea Kar               | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp II |  | X | 11/4/2023  |  |
| 18. | TTYT huyện M'Drăk                                                | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp II |  | X | 12/4/2021  |  |
| 19. | TTYT huyện Lắk                                                   | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I  |  | X | 09/02/2023 |  |
| 20. | PKĐK Vạn Hạnh thuộc Công ty TNHH PKĐK Vạn Hạnh                   | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 25/7/2023  |  |
| 21. | TTYT huyện Krông Pắc                                             | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I  |  | X | 08/4/2021  |  |
| 22. | TTYT huyện Cư Kuin                                               | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 23/3/2023  |  |
| 23. | BV Y học cổ truyền                                               | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I  |  | X | 10/8/2020  |  |
| 24. | BVĐK vùng Tây Nguyên                                             | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I  |  | X | 01/7/2019  |  |
|     |                                                                  | Vi sinh                        | Cấp II |  | X | 25/7/2019  |  |
| 25. | TTYT huyện Ea Súp                                                | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 11/6/2025  |  |
| 26. | PKĐK thị xã Buôn Hồ - 167 Trần Hưng Đạo, p. An Lạc, Tx. Buôn Hồ  | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I  |  | X | 26/5/2021  |  |
| 27. | PKĐK Medic Đất Việt – 35 Lê Duẩn, Tp. BMT                        | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I  |  | X | 13/3/2020  |  |
| 28. | BV Trường ĐH Tây Nguyên                                          | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I  |  | X | 27/4/2021  |  |
| 29. | PKĐK Vạn An – 01 Mai Hắc Đế, Tp. BMT                             | Sinh hóa – Huyết học           | Cấp I  |  | X | 21/12/2023 |  |
| 30. | PKĐK An Bình – 05 Y Nông Niê Kđăm, TT. Quảng Phú, huyện Cư M'gar | Sinh hóa – Huyết học – Vi sinh | Cấp I  |  | X | 04/3/2020  |  |

|     |                                                                                           |                                                              |        |  |   |            |  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------|--|---|------------|--|
| 31. | BV Tâm thần                                                                               | Sinh hóa – Huyết học                                         | Cấp I  |  | X | 31/10/2016 |  |
| 32. | Viện VSDT Tây Nguyên                                                                      | Khoa Vi sinh – Miễn dịch                                     | Cấp II |  | X | 16/4/2021  |  |
|     |                                                                                           | Trung tâm Kiểm nghiệm – An toàn thực phẩm khu vực Tây Nguyên | Cấp II |  | X | 19/4/2022  |  |
|     | Viện VSDT Tây Nguyên – 59 Hai Bà Trưng, phường Thắng Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk | Phòng Xét nghiệm Dịch vụ - Khoa Vi sinh miễn dịch            | Cấp I  |  | X | 07/8/2023  |  |
| 33. | BVĐK Cao Nguyên                                                                           | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp II |  | X | 28/12/2016 |  |
| 34. | BV Phổi Đắk Lắk                                                                           | Sinh hóa, Huyết học, Vi sinh                                 | Cấp II |  | X | 27/8/2024  |  |
| 35. | BV Mắt Tây Nguyên                                                                         | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 12/01/2017 |  |
| 36. | Phòng Xét nghiệm y khoa Hạnh Phúc                                                         | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 11/3/2018  |  |
| 37. | BV Nhi Đức Tâm                                                                            | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 07/5/2018  |  |
|     |                                                                                           | Vi sinh                                                      | Cấp II |  | X | 06/10/2021 |  |
| 38. | Chi cục Thú y vùng V                                                                      | Trạm chẩn đoán Xét nghiệm bệnh động vật                      | Cấp II |  | X | 04/12/2018 |  |
| 39. | BVĐK Hòa Bình                                                                             | Sinh hóa, Huyết học, Vi sinh                                 | Cấp II |  | X | 07/01/2021 |  |
| 40. | Phòng Xét nghiệm Cty cổ phần Đầu tư Giáo dục và Y tế SG – Ban Mê                          | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 02/01/2019 |  |
| 41. | Phòng Xét nghiệm PKĐK Thu Sa – 89 Hai Bà Trưng, Tp. BMT                                   | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 04/01/2019 |  |
| 42. | PKĐK Tâm Phúc Ea Kar – 209A Nguyễn Tất Thành, TT. Ea Kar, huyện Ea Kar                    | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 19/3/2019  |  |
| 43. | Phòng Xét nghiệm y khoa Sài Gòn – Tây Nguyên                                              | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 03/5/2019  |  |
| 44. | Phòng Xét nghiệm y khoa Phước An – 143 Giải Phóng, TT. Phước An, huyện Krông Pắc          | Sinh hóa, Huyết học                                          | Cấp I  |  | X | 01/7/2019  |  |

|     |                                                                                                              |                               |        |  |   |           |  |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------|--|---|-----------|--|
| 45. | PKĐK Tâm Phúc Ea H'leo – 462 Giải Phóng, TT. Ea Đăng, huyện Ea H'leo                                         | Sinh hóa, Huyết học           | Cấp I  |  | X | 26/8/2019 |  |
| 46. | PKĐK Trí Vui – 360 Giải Phóng, TT. Phước An, huyện Krông Pắc                                                 | Sinh hóa, Huyết học           | Cấp I  |  | X | 16/9/2019 |  |
| 47. | TTYT huyện Krông Búk                                                                                         | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 10/3/2020 |  |
| 48. | Phòng xét nghiệm 11 Hai Bà Trưng – 11 Hai Bà Trưng, Tp. BMT                                                  | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 12/3/2020 |  |
| 49. | PKĐK Hữu Nghị - 68 Phan Chu Trinh, TP. Buôn Ma Thuột                                                         | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 24/4/2020 |  |
| 50. | PKĐK Thiện Phước – 139 Trần Quý Cáp, Tp. Buôn Ma Thuột                                                       | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 18/9/2020 |  |
| 51. | Phòng Xét nghiệm Thiện Phúc – 57 QL14, thôn 5, xã Hòa Thuận, Tp. BMT                                         | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 28/5/2020 |  |
| 52. | Phòng Xét nghiệm Lê Thị Minh Đạt – Thôn Kim Châu, xã Dray Bông, huyện Cư Kuin                                | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 03/4/2023 |  |
| 53. | PKĐK chất lượng cao SG – 55-57 Ngô Quyền, Tp. Buôn Ma Thuột                                                  | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 26/5/2023 |  |
| 54. | PKĐK Phước Tâm – 337 Lê Duẩn, Tp. BMT                                                                        | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 20/4/2021 |  |
| 55. | Phòng Xét nghiệm Medic CT Care – 37 Hùng Vương, TT. Krông Năng, huyện Krông Năng                             | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 17/6/2021 |  |
| 56. | Phòng Xét nghiệm Minh Khang – 56 Ngô Quyền, Tp. BMT                                                          | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 06/3/2023 |  |
| 57. | PKĐK Bác Sĩ Gia Đình Doctor Help thuộc Cty TNHH PKĐK BSGĐ Doctor Help – 544 Phan Bội Châu, Tp. Buôn Ma Thuột | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 06/3/2023 |  |

|     |                                                                                                                              |                               |        |  |   |            |  |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------|--|---|------------|--|
| 58. | Phòng Xét nghiệm thuộc Cty TNHH Trung tâm Xét nghiệm và Chẩn đoán y khoa BMT – 170 Đinh Tiên Hoàng, Tp. BMT                  | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 21/12/2021 |  |
| 59. | Phòng Xét nghiệm thuộc Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường                                                          | Vi sinh                       | Cấp II |  | X | 30/9/2021  |  |
| 60. | Phòng Xét nghiệm Nguyễn Hải – 25 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột                                                           | Sinh hóa, Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 29/11/2021 |  |
| 61. | Bệnh viện Đại học Buôn Ma Thuột – 298 Hà Huy Tập, Tp. Buôn Ma Thuột                                                          | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 15/02/2022 |  |
| 62. | Phòng Xét nghiệm Lê Phúc Minh                                                                                                | Sinh hóa, Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 01/8/2022  |  |
| 63. | Cty TNHH Phòng khám đa khoa Tâm Phúc Buôn Hồ                                                                                 | Sinh hóa, Huyết học, Vi sinh  | Cấp I  |  | X | 16/01/2023 |  |
| 64. | Phòng Xét nghiệm MedTech – 169 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar                                               | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 05/12/2023 |  |
| 65. | Phòng Xét nghiệm Tây Nguyên Ea Toh – Thôn Tân Quảng, xã Ea Toh, huyện Krông Năng                                             | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 24/3/2023  |  |
| 66. | Phòng khám đa khoa Mandic Việt Anh – 37-39 Lý Thái Tổ, phường Tân Lợi, Tp. Buôn Ma Thuột                                     | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 11/5/2023  |  |
| 67. | Phòng khám đa khoa Đắc Lắc thuộc Công ty TNHH MTV Dịch vụ y tế Đắc Lắc – 233-235 Ngô Quyền, phường Tân An, Tp. Buôn Ma Thuột | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 26/7/2023  |  |
| 68. | Phòng Xét nghiệm Tâm An – 409B Quốc lộ 14, thôn 6, xã Hòa Thuận, Tp. Buôn Ma Thuột                                           | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 27/10/2023 |  |

|     |                                                                                                                                           |                               |        |  |   |            |  |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------|--|---|------------|--|
| 69. | Phòng khám đa khoa Y Dược Ban Mê thuộc Công ty cổ phần Y Dược Ban Mê – Km9, Quốc lộ 14, thôn 1, xã Ea Tu, Tp. Buôn Ma Thuột               | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 30/10/2023 |  |
| 70. | Trung tâm Đa liễu – 235 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thành Công, Tp. Buôn Ma Thuột                                                           | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 04/12/2023 |  |
| 71. | Phòng Xét nghiệm tổng quát Bs. Thiên Thơ – 16 Nguyễn Chí Thanh, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana                                       | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 29/01/2024 |  |
| 72. | Phòng khám đa khoa Phúc Khang thuộc Công ty TNHH Phòng khám đa khoa Phúc Khang – 39 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Buôn Tráp, huyện Krông Ana | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 03/5/2024  |  |
| 73. | Phòng Xét nghiệm Phúc Khang – 27 Nguyễn Huệ, thị trấn Krông Kmar, huyện Krông Bông                                                        | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 03/7/2024  |  |
| 74. | Phòng khám đa khoa Y Việt Sài Gòn – 07 Bà Triệu, phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột                                                          | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 25/7/2024  |  |
| 75. | Cơ sở xét nghiệm Medlatec Buôn Ma Thuột – Đắc Lắc số 29 – 27 Lạc Long Quân, phường Ea Tam, Tp. BMT                                        | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 08/10/2024 |  |
| 76. | Cơ sở xét nghiệm Medilab Đắc Lắc – 82 Bà Triệu, phường Tự An, Tp. Buôn Ma Thuột                                                           | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp II |  | X | 08/10/2024 |  |
| 77. | Phòng khám đa khoa Medic Ea Phê – Thôn 4, xã Ea Phê, huyện Krông Pắc                                                                      | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I  |  | X | 06/11/2024 |  |

|     |                                       |                               |       |  |   |            |  |
|-----|---------------------------------------|-------------------------------|-------|--|---|------------|--|
| 78. | Phòng khám đa khoa Tâm Phúc Krông Pắc | Sinh hóa – Huyết học, Vi sinh | Cấp I |  | X | 15/02/2025 |  |
|-----|---------------------------------------|-------------------------------|-------|--|---|------------|--|